TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số: 273/2018/HSST
Ngày 12 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Nguyễn Thị H Yến**
Các hội thẩm nhân dân: **1. Ông Vũ Mạnh Huề**
2. Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang

- Thư ký phiên toà: **Bà Lê Thị Hồng Hạnh** – Thư ký Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng – thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng - thành phố Hà Nội *tham gia phiên toà:* **Ông Đỗ Minh T** – Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 12.11.2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân Quận Hai Bà Trưng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 288/2018/HSST ngày 25.10.2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh T; Sinh năm: 1988. ĐKHKTT và nơi ở: B, phường B, quận H, Hà Nội. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 10/12. Con ông: Nguyễn Như V. Con bà: Tạ Mai T. Danh chỉ bản số 324 ngày 11.07.2018 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 02 tiền sự: - Tháng 07/2009, Công an phường Bạch Mai xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng. – Tháng 10/2012, Công an phường Trương Định xử phạt hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Tiền án: Không. Bắt tạm giữ từ ngày 09.07.2018 đến ngày 19.07.2018. Bị cáo hiện tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Minh D; Sinh năm: 1995. ĐKHKTT: T, phường T, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 8/12. Con ông: Phạm Q2 Hiếu. Con bà: Vũ Thanh Tú. Danh chỉ bản số 322 ngày 11.07.2018 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: Không. Tiền án: 01 tiền án: - Ngày 31/12/2013, Tòa án nhân dân quận Đống Đa xử phạt 06 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích). Bắt tạm giữ ngày 09.07.2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Qúy L1; Sinh năm: 1993. ĐKHKTT: L, phường B, quận H, Hà Nội. Nơi ở: Lang thang. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 4/12. Con ông: Lê Qúy H. Con bà: Lê Thị Minh P. Danh chỉ bản số 323 ngày 11.07.2018 do công an quận Hai Bà Trưng cung cấp. Tiền sự: 01 tiền sự: - Năm 2008, Công an quận Hai Bà Trưng phạt cảnh cáo về hành vi Cưỡng đoạt tài sản. Tiền án: 01 tiền án: - Ngày 31/05/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng S xử phạt 12 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng (án chưa có hiệu lực pháp luật). Bắt tạm giữ ngày 09.07.2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Anh Q1 (sinh năm: 1999, trú tại: B, phường B, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Nguyễn Mạnh Q2 (sinh năm:1997, trú tại: M, phường T, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa..
3. Anh Trần Việt A (sinh năm: 1992, trú tại: phường T, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
4. Anh Nguyễn Hoàng H (sinh năm: 1993, trú tại: T, phường Q, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.
5. Anh Phạm Gia L2 (sinh năm: 1998, Trú tại: B, phường B, quận H, Hà Nội). Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0h10' ngày 09/7/2018, Lê Qúy L1 rủ các bạn gồm Nguyễn Thanh T, Phạm Minh D, Lê Thanh S, Trần Anh Q1, Nguyễn Mạnh Q2, Trần Việt A, Nguyễn Hoàng H, Phạm Gia L2, Đinh Thùy G và Nguyễn Đài T1 đến phòng 401 tập thể 18A Phạm Đình Hổ - phường Phạm Đình Hổ - quận Hai Bà Trưng – Hà Nội. Tại đây, L1 bảo T và D góp tiền để mua ma túy về cùng sử dụng. T đồng ý. Sau đó, T sử dụng số 0966721478 gọi đến số 0974859939 của một nam thanh niên tên K (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc và 01 chỉ ma túy "Ke". K báo cho T tổng số tiền mua ma túy là 5.500.000 đồng. T đồng ý và bảo K mang ma túy đến số 8A Phạm Đình Hổ - phường Phạm Đình Hổ - quận Hai Bà Trưng – Hà Nội. Sau đó, T đưa L1 số tiền 1.800.000 đồng, D đưa L1 số tiền 1.700.000 đồng và L1 bỏ ra 2.000.000 đồng. Khoảng 30' sau, K gọi lại cho T và bảo T xuống nhà để giao ma túy. T đưa điện thoại cho L1 và bảo L1 xuống gặp K để nhận ma túy và trả tiền. L1 xuống gặp K để nhận gói ma túy gồm 05 viên ma túy thuốc lắc và 01 túi nilon chứa ma túy Ketamine, L1 đưa cho K số tiền 5.500.000 đồng rồi đi lên phòng. L1 đưa cho T túi ma túy Ketamine và sử dụng 01 viên thuốc lắc rồi L1 bỏ túi thuốc lắc còn 04 viên lên trên bàn. T, D, H, L2, Q1, Q2, Việt A mỗi người sử dụng ½ viên thuốc lắc và một ít ma túy Ketamine. S, G, T1 chỉ ngồi nghe nhạc và không sử dụng ma túy. Đến khoảng 02h10' ngày 09/07/2018, tổ công tác Công an phường Phạm Đình Hổ vào kiểm tra phát hiện và thu giữ ½ viên nén màu xanh đựng trong túi nilon kích thước 04x06 cm và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng kích thước 04x06 cm ở khe giữa giá để đồ sát trong tường, giáp cửa sổ gần cửa ra vào. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của T 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu ghi, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu ghi; thu giữ của D 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng, số tiền 2.000.000 đồng; thu giữ của L1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh, số tiền 660.000 đồng; thu giữ của H 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu vàng, số tiền 10.980.000 đồng; thu giữ của L2 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu đen, số tiền 2.020.000 đồng; thu giữ của Q1 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng, số tiền 178.000 đồng; thu giữ của Q2 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu trắng, số tiền 530.000 đồng; thu giữ của Việt A 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng; thu giữ của S 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng, số tiền 20.582.000 đồng; thu giữ của T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu trắng hồng, số tiền 340.000 đồng và thu giữ

của G 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu trắng hồng, số tiền 3.440.000 đồng.

Cơ quan CSĐT – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Nguyễn Thanh T.

Tại bản kết luận giám định số 6005/KLGĐ-PC54 ngày 17/7/2018 của Phòng KTHS-CATP Hà Nội kết luận:

- ½ viên nén màu xanh là loại ma túy MDMA, khối lượng 0,156 gam.

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,832 gam.

Ngày 09/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức dẫn giải Lê Qúy L1 xác định nơi mua ma túy và người bán ma túy cho L1, kết quả L1 xác định được địa điểm mua ma túy là trước tập thể 18A Phạm Đình Hổ - phường Phạm Đình Hổ - quận Hai Bà Trưng – Hà Nội nhưng không xác định được đối tượng K đã bán ma túy cho L1. Đã tiến hành xác minh số điện thoại mà đối tượng K sử dụng để liên lạc mua bán ma túy nhưng không xác định được nên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Đối với Nguyễn Xuân T2 (sinh năm: 1990, HKTT: N- tổ 9 – phường Đ – quận L– Hà Nội) là người thuê phòng 401 tập thể 18A Phạm Đình Hổ - phường Phạm Đình Hổ - quận Hai Bà Trưng – Hà Nội, T2 không biết và không liên quan đến việc L1 và các bạn sử dụng ma túy tại phòng. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với Nguyền Hoàng H, Phạm Gia L2, Trần Anh Q1, Nguyễn Mạnh Q2, Trần Việt A: không góp tiền cùng T, D, L1 để mua ma túy mà chỉ cùng sử dụng ma túy tại phòng 401 tập thể 18A Phạm Đình Hổ - phường Phạm Đình Hổ - quận Hai Bà Trưng – Hà Nội vào ngày 09.07.2018. Do vậy ngày 05/10/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hoàng H, Phạm Gia L2, Trần Anh Q1, Nguyễn Mạnh Q2, Trần Việt A về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 với số tiền 750.000 đồng.

Đối với Lê Thanh S, Đinh Thùy G, Nguyễn Đài T1: không liên quan đến hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của T, D, L1 nên Cơ quan cảnh sát điều tra không đặt vấn đề xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu ghi có Imei 354391065773215 lắp sim 0966721478 thu giữ của Nguyễn Thanh T: là điện thoại T dùng để liên lạc với thanh niên tên K hỏi mua ma túy.

Đối với những chiếc điện thoại khác và tiền thu giữ của các đối tượng T, D, L1, H, L2, Q1, Q2 và Việt A: không liên quan đến hành vi phạm tội, đều là tài sản cá nhân của các đối tượng.

Đối với những chiếc điện thoại và tiền thu giữ của S, G, T1: không liên quan đến hành vi phạm tội, đều là tài sản cá nhân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho S, G, T1.

Tại bản cáo trạng số 264/CT/VKS-HS ngày 22.10.2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng thì các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Minh D và Lê Qúy L1 bị truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Hai Bà Trưng giữ nguyên

quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Minh D, Lê Qúy L1 về tội danh và điều luật đã viện dẫn. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Phạm Minh D với mức hình phạt từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét xử bị cáo Lê Qúy L1 với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 0,156 gam MDMA và 0,832 gam Ketamine.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus thu giữ của Nguyễn Thanh T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu ghi thu giữ của Nguyễn Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo T.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Phạm Minh D không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh và số tiền 660.000 đồng thu giữ của Lê Qúy L1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo L1;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu vàng và số tiền 10.980.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoàng H không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh H;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu đen và số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của Phạm Gia L2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh L2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng và số tiền 178.000 đồng thu giữ của Trần Anh Q1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh Q1;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu trắng và số tiền 530.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh Q2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh Q2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng thu giữ của Trần Việt A không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho Việt A.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã

thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên toà hôm nay các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu trên. Các bị cáo nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà, là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, được chứng minh theo biên bản bắt người. Thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02h10' ngày 09/07/2018, tại phòng 401 tập thể 18A Phạm Đình Hổ, phường Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Nguyễn Thanh T, Phạm Minh D, Lê Qúy L1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,156 gam MDMA và 0,832 gam Ketamine. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Thanh T, Phạm Minh D, Lê Qúy L1 đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng cho những người dân trong khu vực. Ma tuý đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Các bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến, nhưng với lối sống buông thả đã sớm đi vào con đường nghiện ngập, vi phạm pháp luật, không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và hậu quả là pH đứng trước bục khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi và nhân thân của các bị cáo mới đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Xét nhân thân bị cáo Nguyễn Thanh T có 01 tiền sự đã hết thời hiệu và chưa có tiền án. Tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Phạm Minh D không có tiền sự nhưng có 01 tiền án chưa xóa án tích, lần này phạm tội xác định là tái phạm. Bị cáo D đã được pháp luật giáo dục nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình. Lần này bị cáo phạm tội cùng một loại tội đã bị pháp luật xử lý. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Xét nhân thân bị cáo Lê Qúy L1 có 01 tiền sự đã hết thời hiệu. Ngày 25/05/2017, bị cáo thực hiện hành vi Gây rối trật tự công cộng. Ngày 31/5/2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm xử phạt Lê Qúy L1 12 (mười hai) tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Ngày 12/6/2018, bị cáo kháng cáo bản án số 29/2018/HSST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn. Án chưa có hiệu lực pháp luật. Ngày 09/7/2018, bị cáo thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 12.11.2018 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đưa vụ án ra xét xử. Như vậy hành vi phạm tội trước Tòa án Lạng Sơn xét xử trước. Hành vi phạm tội sau, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xét xử sau nên lần này phạm tội của bị cáo không xác định là tái phạm. Về bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn chưa có hiệu lực pháp luật nên Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng không cộng án đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng đã được pháp luật giáo dục nhiều lần nhưng không tiếp thu sửa chữa để hoàn thiện mình. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt tù nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, tại toà bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm

tội nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Đối với loại tội này ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền được quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét hoàn cảnh gia đình các bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân không nghề nghiệp nên tòa không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 0,156 gam MDMA và 0,832 gam Ketamine.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus thu giữ của Nguyễn Thanh T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu ghi thu giữ của Nguyễn Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo T.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Phạm Minh D không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh và số tiền 660.000 đồng thu giữ của Lê Qúy L1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo L1;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu vàng và số tiền 10.980.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoàng H không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh H;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu đen và số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của Phạm Gia L2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh L2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng và số tiền 178.000 đồng thu giữ của Trần Anh Q1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh Q1;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu trắng và số tiền 530.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh Q2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh Q2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng thu giữ của Trần Việt A không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho Việt A.

Các bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Thanh T, Phạm Minh D, Lê Qúy L1** phạm tội**: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106, điều 136, điều 331, điều 333, điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Nguyễn Thanh T 16 (mười sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09.07.2018 đến ngày 19.07.2018).

2. Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Phạm Minh D 20 (hai mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09.07.2018.

3. Áp dụng: điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **Lê Qúy L1 18 (mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09.07.2018.

Tang vật: - Tịch thu tiêu hủy: 0,156 gam MDMA và 0,832 gam Ketamine.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus thu giữ của Nguyễn Thanh T liên quan đến hành vi phạm tội, tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu ghi thu giữ của Nguyễn Thanh T không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo T.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu trắng và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Phạm Minh D không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo D;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh và số tiền 660.000 đồng thu giữ của Lê Qúy L1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho bị cáo L1;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 7 Plus màu vàng và số tiền 10.980.000 đồng thu giữ của Nguyễn Hoàng H không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh H;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu đen và số tiền 2.020.000 đồng thu giữ của Phạm Gia L2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh L2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI màu vàng và số tiền 178.000 đồng thu giữ của Trần Anh Q1 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh Q1;

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 plus màu trắng và số tiền 530.000 đồng thu giữ của Nguyễn Mạnh Q2 không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho anh Q2;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu vàng thu giữ của Trần Việt A không liên quan đến hành vi phạm tội, trả lại cho Việt A.

Các tang vật để tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng theo biên bản bàn giao vật chứng số 20/2019 ngày 23.10.2018 và các giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05.09.2018, ngày 12.10.2018 tại chi cục thi hành án quận Hai Bà Trưng.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Hải Yến

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND Quận Hai Bà Trưng;
- Công an Quận Hai Bà Trưng;
- THA Quận Hai Bà Trưng;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu VP